

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính  
lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của  
Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐCP;*

*Căn cứ Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 108/TTr-SLĐTBXH ngày 16/5/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này **04** (Bốn) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã được công bố tại Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã lập danh sách đăng ký tài khoản của công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình này, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để thiết lập cấu hình điện tử trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã cập nhật quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh trong thời hạn chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, P.VH-XH;
- Lưu: VT, 1.12.08.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Quyên Thanh**

**Phụ lục**

(Kèm theo Quyết định số: 1182 /QĐ-UBND ngày 18/5/2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

**Phần I****DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>		
<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>		
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	
3	Công nhận hộ nghèo thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	
4	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	

**Phần II**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ**  
**GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm (Mã TTHC 1.011606.000.00.00.H61)**

*a) Đối với trường hợp không khiếu nại*

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết rà soát công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo		60 ngày
Bước 3	Niên yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		03 ngày
Bước 4	Ban Chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã xem xét kết quả thẩm định hồ sơ		10 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ, chuyển hồ sơ xử lý liên thông lên UBND cấp huyện		02 ngày
Bước 6	Bộ phận Một cửa cấp huyện kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND huyện	0,5 ngày
Bước 7	Công chức phụ trách thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND huyện xem xét ký duyệt hồ sơ		03 ngày
Bước 8	Chủ tịch UBND huyện xem xét ký duyệt, chuyển kết quả kèm hồ sơ về Bộ phận Một cửa cấp xã		02 ngày
Bước 9	Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển xử lý	UBND xã	0,5 ngày
Bước 10	Công chức phụ trách tổng hợp ý kiến trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm		11 ngày
Bước 11	Chủ tịch UBND xã phê duyệt Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận		02 ngày

	nghèo định kỳ hằng năm, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 12	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>95 ngày</b> (Rà soát từ ngày 01/9 đến hết ngày 14/12 của năm)	

*b) Đối với trường hợp khiếu nại*

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		63 ngày
Bước 3	Tiếp nhận đơn khiếu nại, tổ chức phúc tra và niêm yết kết quả phúc tra		10 ngày
Bước 4	Ban Chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã xem xét kết quả thẩm định hồ sơ		10 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ, chuyển hồ sơ xử lý liên thông lên UBND cấp huyện		02 ngày
Bước 6	Bộ phận Một cửa cấp huyện kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND huyện	0,5 ngày
Bước 7	Công chức phụ trách thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND huyện xem xét ký duyệt hồ sơ		03 ngày
Bước 8	Chủ tịch UBND huyện ký duyệt, chuyển kết quả kèm hồ sơ về Bộ phận Một cửa cấp xã		02 ngày
Bước 9	Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển xử lý	UBND xã	0,5 ngày
Bước 10	Công chức phụ trách tổng hợp ý kiến trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận		11 ngày

	nghèo định kỳ hằng năm		
Bước 11	Chủ tịch UBND xã phê duyệt Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 12	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>105 ngày</b> <i>(Rà soát từ ngày 01/9 đến hết ngày 14/12 của năm)</i>	

**2. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm**  
(Mã TTHC: 1.011607.000.00.00.H61)

a) Đối với trường hợp không khiếu nại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát		07 ngày
Bước 3	Niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		03 ngày
Bước 4	Ban chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã kết quả thẩm định hồ sơ		02 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>15 ngày</b>

b) Đối với trường hợp khiếu nại

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		10 ngày
Bước 3	Tiếp nhận đơn khiếu nại, tổ chức phúc tra và niêm yết kết quả phúc tra		10 ngày
Bước 4	Ban Chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã xem xét kết quả thẩm định hồ sơ		02 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>25 ngày</b>

**3. Công nhận hộ nghèo thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm (Mã TTHC: 1.011608.000.00.00.H61)**

a) Đối với trường hợp không khiếu nại

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát		05 ngày
Bước 3	Niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		05 ngày
Bước 4	Ban Chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã kết quả thẩm định hồ sơ		02 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>15 ngày</b>

b) Đối với trường hợp khiếu nại

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát, niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		10 ngày
Bước 3	Tiếp nhận đơn khiếu nại, tổ chức phúc tra và niêm yết kết quả phúc tra		10 ngày
Bước 4	Ban Chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã kết quả thẩm định hồ sơ		02 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>25 ngày</b>



**4. Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình (Mã TTHC: 1.011609.000.00.00.H61)**

a) Đối với trường hợp không khiếu nại

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát		05 ngày
Bước 3	Niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		05 ngày
Bước 4	Ban Chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã kết quả thẩm định hồ sơ		02 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã xem xét, ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc UBND cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>15 ngày</b>

b) Đối với trường hợp khiếu nại

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Bộ phận Một cửa cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển xử lý hồ sơ	UBND xã	0,5 ngày
Bước 2	Ban Chỉ đạo rà soát, thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát, niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã		10 ngày
Bước 3	Tiếp nhận đơn khiếu nại, tổ chức phúc tra, niêm yết kết quả phúc tra		03 ngày
Bước 4	Ban Chỉ đạo trình Chủ tịch UBND xã kết quả thẩm định hồ sơ		02 ngày
Bước 5	Chủ tịch UBND xã ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp xã, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC		0,5 ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>18 ngày</b>